

TỜ TRÌNH

Tình hình thực hiện Kế hoạch đầu tư công năm 2023; xây dựng Kế hoạch đầu tư công năm 2024 và cập nhật tình hình thực hiện Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 cấp Thành phố

Kính gửi: Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội.

Căn cứ Luật Đầu tư công, hướng dẫn của Trung ương về xây dựng Kế hoạch đầu tư công năm 2024, UBND Thành phố kính báo cáo HĐND Thành phố tình hình thực hiện Kế hoạch đầu tư công năm 2023; xây dựng Kế hoạch đầu tư công năm 2024 và cập nhật, điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 cấp Thành phố như sau:

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2023

Xác định việc thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2023 là nhiệm vụ then chốt để phát triển kinh tế Thành phố, ngay từ đầu năm, Thành ủy, HĐND Thành phố, Ban cán sự đảng UBND Thành phố, UBND Thành phố đã quyết liệt chỉ đạo triển khai Kế hoạch. UBND Thành phố đã ban hành 03 kế hoạch (*Kế hoạch khắc phục; Kế hoạch giải ngân 6 tháng đầu năm và Kế hoạch giải ngân các tháng cuối năm*); tổ chức các hội nghị giao ban XDCB toàn Thành phố hàng quý và giao ban theo ngành, lĩnh vực. Kết quả giải ngân kế hoạch đầu tư công năm 2023 đã có nhiều chuyển biến tích cực, lũy kế giải ngân hàng tháng luôn cao hơn so với cùng kỳ năm 2022; cụ thể:

- Kế hoạch đầu tư công năm 2023 giải ngân đến ngày 15/11/2023 được 30.133,7 tỷ đồng, đạt 64,2% Kế hoạch Trung ương giao (46.956 tỷ đồng) và 56,7% Kế hoạch Thành phố giao (53.105 tỷ đồng). Ước thực hiện giải ngân cả năm 2023 được 48.600 tỷ đồng đạt 91,5% kế hoạch Thành phố giao và 103,5% Kế hoạch Trung ương giao.

- Kế hoạch năm 2022 kéo dài sang năm 2023 giải ngân đến ngày 15/11/2023 được 1.884,8 tỷ đồng đạt 44,3% kế hoạch (4.256,6 tỷ đồng). Ước giải ngân đến hết năm được 4.020 tỷ đồng, đạt 94,4% kế hoạch.

II. VỀ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2024

1. Về nguồn vốn

Theo thông báo nguồn vốn của Trung ương: **81.033** tỷ đồng; trong đó: ngân sách Trung ương là 9.451 tỷ đồng; ngân sách địa phương là 71.582 tỷ đồng.

2. Mục tiêu, nguyên tắc bố trí kế hoạch vốn và thứ tự ưu tiên

- Mục tiêu, định hướng, nguyên tắc bố trí kế hoạch vốn tuân thủ Luật Đầu tư công năm 2019, chỉ thị của Chính phủ và hướng dẫn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.
Thứ tự ưu tiên cho các nhiệm vụ, dự án:

(1) Hoàn trả vốn ứng; bố trí nguồn vốn giải ngân theo cơ chế thanh toán linh hoạt; bổ sung cho Ngân hàng chính sách xã hội, các Quỹ;

(2) Các dự án nhiệm vụ chi cấp Thành phố, trong đó ưu tiên bố trí đủ vốn cho các dự án trọng điểm, quan trọng các dự án sử dụng vốn ngân sách trung ương, như Dự án: Đường Vành đai 4; Vành đai 1,...

(3) Thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia;

(4) Hỗ trợ mục tiêu cấp huyện thực hiện kế hoạch đầu tư 03 lĩnh vực, các dự án hạ tầng kinh tế, môi trường; hỗ trợ xây dựng Ban chỉ huy quân sự xã;

(5) Hỗ trợ ngành dọc, hỗ trợ địa phương bạn.

3. Phương án phân bổ Kế hoạch đầu tư công năm 2024

(1) Kế hoạch đầu tư công cấp Thành phố là: 47.410,5 tỷ đồng, gồm:

Đơn vị: Tỷ đồng

T T	Nhiệm vụ, dự án	KH 2023		KH 2024	
		KH vốn	Tỷ lệ	KH vốn	Tỷ lệ
	Tổng số	32.285	100%	47.410,5	100%
1	Hoàn trả vốn ứng, thanh toán linh hoạt, bổ sung cho NH chính sách xã hội, hỗ trợ địa phương bạn <i>Trong đó: Kinh phí chuẩn bị đầu tư là 300 tỷ đồng cho các dự án giai đoạn 2021-2025, dự nguồn để nghiên cứu chuẩn bị đầu tư các dự án cho giai đoạn 2026-2030 thuộc Phụ lục 6.2 Nghị quyết 12/NQ-HĐND ngày 17/11/2023), dự án đường sắt đô thị; Cân đối 6.500 tỷ đồng nguồn CCTL đối với nhiệm vụ GPMB theo cơ chế thanh toán linh hoạt.</i>	4.193	12,99%	10.610,7	22,38%
2	Dự án nhiệm vụ chi cấp Thành phố. <i>Trong đó: Bố trí 17.409,064 tỷ đồng cho 11 công trình trọng điểm, chiếm 62,8% KHIV; riêng DA Vành đai 4 bố trí 9.114 tỷ đồng, chiếm 51,4% KHIV bố trí cho công trình trọng điểm và 31% KHV bố trí cho các DA cấp Thành phố.</i>	19.925	61,72%	26.754,5	56,43%
3	Chương trình MTQG, hỗ trợ mục tiêu cấp huyện, hỗ trợ xây dựng Ban chỉ huy quân sự xã	8.168	25,3%	10.045,2	21,19%

(2) Kế hoạch đầu tư công cấp huyện: 33.101,7 tỷ đồng

(3) Bố trí vốn đầu tư trở lại cho các quận, huyện, thị xã từ tiền thuê đất trả tiền một lần: 521 tỷ đồng.

III. CẬP NHẬT, ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN 5 NĂM 2021-2025 CẤP THÀNH PHỐ NGUỒN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC (gọi tắt là Kế hoạch trung hạn)

Đến nay, tổng nguồn vốn Kế hoạch là 253.763 tỷ đồng; đã bố trí năm 2021, 2022, 2023 tổng là 93.268 tỷ đồng¹, đạt 36,8% kế hoạch và còn phải bố trí năm 2024-2025 là 160.495 tỷ đồng. Hiện một số nhiệm vụ có nhu cầu bổ sung nguồn vốn như: Bổ sung vốn cho các quỹ và vốn ủy thác qua ngân hàng chính sách xã hội cho vay giải quyết việc làm; hỗ trợ mục tiêu cấp huyện thực hiện Kế hoạch đầu tư 3 lĩnh vực; hỗ trợ các huyện xây dựng trụ sở Ban chỉ huy quân sự cấp xã; hỗ trợ một số dự án của ngành dọc thuộc lĩnh vực an ninh trật tự, an toàn xã hội cấp thiết,... Sau khi rà soát và căn cứ Luật Đầu tư công, Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ, UBND Thành phố đề xuất điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 như sau:

1. Cập nhật, điều chỉnh nguồn vốn Kế hoạch trung hạn:

Đơn vị: Tỷ đồng

TT	Nguồn vốn	KH đã duyệt	Điều chỉnh tăng/giảm	KH sau điều chỉnh
	Tổng cộng	253.763,248	552,478	254.315,726
1	Vốn ngân sách trung ương (không thay đổi so với Trung ương quyết nghị)	43.610,031		43.610,031
2	Ngân sách địa phương	210.153,217	552,478	210.705,695
2.1	Vốn ODA vay lại (không thay đổi so với NQ 12/NQ-HĐND ngày 04/7/2023).	9.329,570		9.329,570
2.2	Ngân sách địa phương trong nước	200.823,65	552,478	201.376,125
	Trong đó nguồn thu hồi vốn NSTP đầu tư tại các dự án cấp nước hoặc hạng mục cấp nước, hạng mục điện bàn giao cho các đơn vị quản lý, khai thác, sử dụng sau đầu tư trên địa bàn Thành phố để bổ sung vốn điều lệ cho Quỹ đầu tư phát triển Thành phố		552,478	552,478

2. Cập nhật, điều chỉnh Kế hoạch trung hạn

2.1 Bổ sung Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 cho 04 dự án khẩn cấp lĩnh vực đề điều từ nguồn dự phòng đầu tư công trung hạn là 177 tỷ đồng từ nguồn dự phòng đầu tư công trung hạn (hiện còn 1.094,657 tỷ đồng).

2.2 Cập nhật, bổ sung kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn cho một số nhiệm vụ, dự án cấp thiết, quan trọng cấp Thành phố như sau:

¹ Không bao gồm nguồn vốn chi trả nợ gốc, lãi và chi đầu tư trở lại các quận, huyện, thị xã từ tiền thuê đất trả tiền một lần

Đơn vị: Tỷ đồng

TT	Nhiệm vụ/Dự án	Nhu cầu bổ sung KHV 2021-2025		Ghi chú
		DA	KHV	
	TỔNG CỘNG	135	13.517,942	
A	Bổ trí vốn cho các nhiệm vụ, dự án đã đủ điều kiện bổ trí hoặc cần bổ sung để đảm bảo tiến độ triển khai, hoàn thành trong giai đoạn	130	13.277,942	
I	Bổ sung vốn cho các quỹ và vốn ủy thác ngân hàng chính sách xã hội cho vay giải quyết việc làm; hỗ trợ lãi suất một số dự án, hỗ trợ doanh nghiệp theo cơ chế của Thành phố		2.750,0	
	<i>Trong đó bổ sung vốn ủy thác Ngân hàng chính sách xã hội cho vay giải quyết việc làm</i>		2.510,0	
II	Đối với các dự án cấp Thành phố	8	1.154,0	
1	Bổ sung KHV cho 02 dự án cần tăng kế hoạch vốn trung hạn để hoàn thành trong giai đoạn và đảm bảo kế hoạch năm 2024 phù hợp với kế hoạch trung hạn		191,0	Bổ sung 60 tỷ đồng cho dự án Cải tạo trụ sở HDND Thành phố; và 131 tỷ đồng cho dự án di dân phục vụ GPMB khu tường niệm Chu Văn An và các dự án khác thuộc huyện Thanh Trì
2	Các dự án UBND Thành phố đã có Tờ trình đề nghị HDND Thành phố phê duyệt chủ trương đầu tư từ năm 2022	7	883,0	Theo Nghị quyết số 28/NQ-HDND ngày 22/9/2023; dự kiến trình phê duyệt chủ trương đầu tư tại kỳ họp tháng 12/2023.
2.1	Dự án đường trục nối từ đường tỉnh lộ 424 đến đường trục phát triển thị trấn Đại Nghĩa, huyện Mỹ Đức	1	90,0	Tờ trình số 80/TTr-UBND ngày 01/4/2022. TMDT dự kiến 110 tỷ đồng
2.2	Dự án cầu Lê Thanh vượt sông Đáy qua huyện Mỹ Đức, Ứng Hòa và đường giao thông hai bên cầu, huyện Mỹ Đức	1	140,0	Tờ trình số 381/TTr-UBND ngày 11/11/2022. TMDT dự kiến 460 tỷ đồng
2.3	Dự án xây dựng tuyến đường từ quốc lộ 21 (tuyến tránh quốc lộ 32) đi xã Cam Thượng, huyện Ba Vì	1	150,0	Tờ trình số 368/TTr-UBND ngày 03/11/2022. TMDT dự kiến 536 tỷ đồng
2.4	Dự án cải tạo, nâng cấp đường tỉnh lộ 446 (đoạn Km0+00 – Km10+800) huyện Thạch Thất	1	130,0	Tờ trình số 377/TTr-UBND ngày 10/11/2022. TMDT dự kiến 536 tỷ đồng
2.5	Dự án Hạ tầng ngoài CNC Hòa Lạc (đường từ đường TL420 – Đường E công nghệ cao Hòa Lạc, huyện Thạch Thất)	1	70,0	Tờ trình 378/TTr-UBND ngày 10/11/2022. TMDT dự kiến 173 tỷ đồng
2.6	Dự án xây dựng tuyến đường vào khu công nghiệp Nam Thăng Long đến đường vành đai 3,5	1	233,0	TTr63/TTr-UBND ngày 30/3/2022. TMDT 812 tỷ đồng; dự kiến NSTP là 548 tỷ đồng; NS quận phần GPMB
2.7	Dự án xây dựng tuyến đường từ đường Tây Thăng Long đến đường từ đường Đại học Mỏ địa chất đi đường Phạm Văn Đồng	1	70,0	Tờ trình số 64/TTr-UBND ngày 30/3/2022. TMDT dự kiến 217 tỷ đồng
3	Xây dựng đường giao thông từ đường tỉnh lộ 423 đi qua dự án xây dựng Trung đoàn 692 đến Chùa Thông xã An Thượng, Hoài Đức	1	80,0	TMDT dự kiến 115 tỷ đồng

TT	Nhiệm vụ/Dự án	Nhu cầu bổ sung KHV 2021-2025		Ghi chú
		ĐA	KHV	
III	Ngân sách Thành phố hỗ trợ CTMT		2.802,05	
1	CTMT quốc gia xây dựng nông thôn mới		2.000,0	
2	CTMT quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi		802,05	Bổ trí để hoàn thành trong giai đoạn 2021-2025
IV	Ngân sách Thành phố hỗ trợ mục tiêu	118	4.971,892	
1	Hỗ trợ đầu tư các trường THPT theo phân cấp quản lý nhà nước tại Nghị quyết số 21/2022/NQ-HĐND ngày 12/9/2022		1.063,924	Gồm: bổ sung vốn cho các trường THPT do tăng tổng mức đầu tư; hỗ trợ quận Hoàng Mai đầu tư THPT Hoàng Liệt
2	Kế hoạch đầu tư 3 lĩnh vực y tế, giáo dục, di tích		2.618,25	
2.1	Kinh phí xây lắp, thiết bị do ngân sách cấp huyện không có khả năng cân đối để đối ứng như khi xây dựng kế hoạch		1.706,394	Các huyện hiện nay báo cáo khó khăn về nguồn lực đầu tư, không thể cân đối để hoàn thành dự án.
2.2	Kinh phí xây lắp, thiết bị tăng lên do điều chỉnh cơ cấu hạng mục đối với dự án có TMDT không thay đổi		142,652	Trong đó, bổ sung hỗ trợ 618 tỷ đồng cho 03 dự án giáo dục của quận Hoàng Mai, 115,8 tỷ đồng cho 05 dự án di tích cấp thiết.
2.3	Kinh phí xây lắp, thiết bị tăng lên do điều chỉnh TMDT tăng lên		769,204	
3	Bổ sung kinh phí xây lắp, thiết bị cho các dự án hạ tầng kinh tế, các dự án xử lý nước thải làng nghề, các ĐA vùng dân cư bị ảnh hưởng bởi thu hồi đất phục vụ GPMB các dự án xây dựng bãi rác thải, nghĩa trang tập trung của Thành phố		383,625	
3.1	Kinh phí xây lắp, thiết bị do ngân sách cấp huyện không có khả năng cân đối để đối ứng như khi xây dựng kế hoạch		60,735	
3.2	Kinh phí xây lắp, thiết bị tăng lên do điều chỉnh cơ cấu hạng mục đối với dự án có TMDT không thay đổi		206,760	
3.3	Kinh phí xây lắp, thiết bị tăng lên do điều chỉnh TMDT tăng lên		116,130	
4	Hỗ trợ xây dựng công viên trung tâm huyện Hoài Đức		100,0	TMDT dự kiến là 371 tỷ đồng.
5	Hỗ trợ đầu tư xây dựng Ban chỉ huy quân sự cấp xã	118	806,093	Thực hiện Chương trình số 09-CTr/TU
V	Hỗ trợ ngành dọc	4	1.100,0	
1	01 đề án của Bộ công an	1	650,0	Thường trực Thành ủy đã họp ngày 16/10/2023
2	Nâng cấp Trung tâm thông tin chỉ huy và lắp đặt hệ thống camera giám sát, chỉ huy điều hành giao thông phục vụ an ninh trật tự, xử lý vi phạm cho phòng Cảnh sát giao thông, CATP	1	150,0	Thường trực Thành ủy đã họp ngày 31/10/2023.
3	Mở rộng Học viện Tòa án và Xây dựng Trụ sở Tòa chuyên biệt, trung tâm công nghệ cao, các cơ quan báo chí, truyền thông của Tòa án nhân dân tối cao	2	300,0	TMDT dự kiến 850 tỷ đồng; thực hiện trong thời gian 2024-2026
VI	Hỗ trợ địa phương bạn		500,0	
B	Dự nguồn cho dự án cấp thiết cần triển khai	5	240,0	
1	Cải tạo, nâng cấp tuyến đường từ cầu Đồng Quang đi khu di tích đền Hạ huyện Ba Vì và kết nối tỉnh Hòa Bình	1	80,0	TMDT dự kiến 320 tỷ đồng. Dự án cấp thiết, quan trọng theo kết luận của Lãnh đạo Thành phố.

TT	Nhiệm vụ/Dự án	Nhu cầu bổ sung KHV 2021-2025		Ghi chú
		DA	KHV	
2	Xây dựng 02 trường liên cấp huyện Chương Mỹ, Hoài Đức	2	10	Để chuẩn bị đầu tư, chuẩn bị thực hiện dự án.
3	Trung tâm bảo vệ chăm sóc sức khỏe cán bộ Thành phố thuộc Bệnh viện đa khoa Xanh Pôn với TMDT 587 tỷ đồng và Nâng cấp, cải tạo khối nhà hiện trạng và hạ tầng kỹ thuật Bệnh viện đa khoa huyện Ba Vì với TMDT 132 tỷ đồng, dự nguồn để chuẩn bị đầu tư, chuẩn bị dự án và triển khai các bước đầu của DA lần lượt là 100 tỷ đồng và 50 tỷ đồng.	2	150	Bổ sung các DA do các hạng mục cũ đã xây dựng lâu năm, xuống cấp và đầu tư xây dựng, cải tạo, sửa chữa để đảm bảo mục tiêu khám chữa bệnh trên địa bàn Thành phố.

Nguồn vốn bổ sung cho các nhiệm vụ, dự án nêu trên như sau:

Đơn vị: Tỷ đồng

TT	Nhiệm vụ/Dự án	KHV 21-25 đã duyệt	Đề xuất điều chỉnh	KHV 21-25 sau điều chỉnh	Ghi chú
	Tổng cộng		-13.517,942		
I	Các nhiệm vụ không còn nhu cầu hoặc dự kiến không sử dụng hết KHV trung hạn đã bố trí/dự nguồn		-7.386,121		
1	Nguồn vốn thực hiện dự án GPMB, xây dựng hạ tầng đầu giá QSDD	2.955	-2.000	955	Hiện nay nhiệm vụ này chưa triển khai.
2	Dự nguồn cho Tuyến đường sắt đô Nhôn - ga Hà Nội để điều chỉnh DA	2.800	-2.800		Hiện DA không có nhu cầu sử dụng nguồn vốn này
3	Dự nguồn cho các dự án điều chỉnh tăng TMDT (gồm dự án chuyển tiếp và dự án mới)	4.586,121	-2.586,121	2.000	
II	Điều chỉnh giảm nguồn của 03 dự án (02 dự án lĩnh vực thể thao và 01 dự án lĩnh vực y tế) do sau phê duyệt dự án, TMDT giảm so với chủ trương đầu tư được phê duyệt	209,6	-85,5	124,1	
III	Điều chỉnh giảm nguồn vốn đã dự nguồn cho 57 dự án nhiệm vụ cấp Thành phố để phê duyệt chủ trương đầu tư nhưng sau kỳ họp tháng 12/2023 chưa thể phê duyệt chủ trương đầu tư	10.894,791	-6.046,321	4.848,470	Theo quyết nghị của HĐND Thành phố tại Nghị quyết số 27/NQ-HĐND ngày 22/9/2023

(Đến nay, còn 81 dự án chưa được phê duyệt chủ trương đầu tư với dự nguồn kế hoạch vốn trung hạn là 15.087,527 tỷ đồng. Tại kỳ họp tháng 12/2023, dự kiến trình HĐND Thành phố phê duyệt chủ trương đầu tư cho 16/81 dự án nêu trên dự kiến cập nhật kế hoạch vốn trung hạn là 2.678,87 tỷ đồng. Sau kỳ họp tháng 12/2023, dự kiến còn 65 dự án được dự nguồn là 12.408,657 tỷ đồng chưa được phê duyệt chủ trương đầu tư, trong đó: 08 dự án ngành dọc 1.513,866 tỷ

đồng và 57 dự án cấp Thành phố 10.894,791 tỷ đồng).

Kinh phí còn lại sau điều chỉnh đối với nguồn vốn dự kiến cho các dự án nhiệm vụ chi cấp Thành phố phê duyệt chủ trương đầu tư (4.848,47 tỷ đồng) sẽ không dự nguồn cụ thể chi tiết cho từng dự án và được điều hành linh hoạt, bố trí vốn theo tiến độ, khả năng triển khai thực hiện của từng dự án dự kiến đầu tư trong giai đoạn 2024-2025, trong đó ưu tiên các dự án trọng điểm, dự án thuộc Kế hoạch đầu tư công 3 lĩnh vực y tế, di tích, giáo dục (bao gồm dự án Trường Phổ thông dân tộc nội trú Ba Vì, được chuyển từ danh mục dự án ngân sách Thành phố hỗ trợ sang danh mục dự án cấp Thành phố quản lý theo quy định về phân cấp tại Nghị quyết 21/2022/NQ-HĐND).

2.3 Cập nhật phương án phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn cho các dự án đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư từ tháng 7/2023 đến nay và tại kỳ họp HĐND Thành phố tháng 12/2023.

3. Bổ sung tổng nguồn Kế hoạch và bổ sung vốn điều lệ cho Quỹ đầu tư phát triển của Thành phố là 552,5 tỷ đồng từ nguồn thu hồi vốn ngân sách Thành phố đầu tư tại các dự án cấp nước hoặc hạng mục cấp nước, hạng mục điện bản giao cho các đơn vị quản lý, khai thác, sử dụng sau đầu tư trên địa bàn thành phố Hà Nội; nguồn vốn đã nộp ngân sách Thành phố.

4. Tập trung chỉ đạo triển khai các dự án trọng điểm như hoàn thiện các tuyến đường vành đai (Vành đai 1, Vành đai 2,5, Vành đai 3, Vành đai 4), các Chương trình mục tiêu quốc gia, Kế hoạch đầu tư 3 lĩnh vực giáo dục, y tế, di tích, các dự án xử lý nước thải; triển khai chuẩn bị đầu tư cho giai đoạn 2026-2030, các dự án đường sắt đô thị.

IV. KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN 5 NĂM 2021-2025 NGUỒN THU HỢP PHÁP CỦA CÁC CƠ QUAN NHÀ NƯỚC, ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP DÀNH ĐỂ ĐẦU TƯ THEO QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT

Hiện nay, có 02 đơn vị lập Kế hoạch đầu tư trung hạn nguồn thu hợp pháp của các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập dành để đầu tư theo quy định pháp luật là 148,376 tỷ đồng, gồm: Bệnh viện Ung bướu Hà Nội (134 tỷ đồng) và Bệnh viện Phụ sản Hà Nội (14,376 tỷ đồng).

Căn cứ Luật Đầu tư công và Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020, UBND Thành phố báo cáo xin ý kiến HĐND Thành phố về Kế hoạch đầu tư trung hạn nguồn thu hợp pháp của các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập dành để đầu tư theo quy định pháp luật cho 02 đơn vị: Bệnh viện Ung bướu Hà Nội và Bệnh viện Phụ sản Hà Nội.

V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

UBND Thành phố kính trình HĐND Thành phố xem xét quyết nghị một số nội dung như sau:

1. Chấp thuận theo thẩm quyền để đảm bảo quy định của Luật Đầu tư công

a) Cho phép tiếp tục thực hiện các cơ chế thanh toán linh hoạt như đã được HĐND Thành phố cho phép thực hiện năm 2023 trở về trước gồm: chi phí công tác chuẩn bị đầu tư, nhiệm vụ quy hoạch, kinh phí GPMB, thanh quyết toán dự án hoàn thành; lập thiết kế kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công, dự toán trong tổng nguồn vốn

giao cho các công tác này theo dự toán năm 2024 được duyệt.

b) Cho phép được bố trí kế hoạch vốn năm 2024 cho 05 dự án khẩn cấp (gồm 01 dự án chuyển tiếp và 04 dự án mới) đến hết năm 2023 hết thời gian thực hiện dự án theo Quyết định phê duyệt dự án, để thanh toán khối lượng thực hiện.

c) Đề xuất HĐND Thành phố giao UBND Thành phố quyết định kế hoạch kéo dài năm 2023 sang năm 2024 đối với các dự án cấp Thành phố, các dự án sử dụng vốn ngân sách cấp Thành phố hỗ trợ mục tiêu; giao HĐND cấp huyện, cấp xã quyết định chuyển nguồn, kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn năm 2023 đối với các dự án thuộc kế hoạch đầu tư ngân sách cấp mình đảm bảo tuân thủ đúng quy định tại Khoản 2 Điều 68 Luật Đầu tư công năm 2019 và Điều 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ.

d) Đề xuất HĐND Thành phố xem xét quyết nghị:

- *Đối với các dự án đầu tư công cấp Thành phố:* Chấp thuận tiếp tục bố trí kế hoạch vốn năm 2024 đối với các dự án nhóm A, B, C đã quá thời gian bố trí theo khoản 2 Điều 52 của Luật Đầu tư công.

- *Đối với các dự án đầu tư công cấp huyện:* Giao HĐND cấp huyện xem xét, quyết định thời gian bố trí vốn thực hiện đối với các dự án sử dụng ngân sách cấp huyện không đáp ứng thời hạn bố trí vốn thực hiện nhóm B không quá 4 năm, nhóm C không quá 3 năm theo quy định tại khoản 2, Điều 52 Luật Đầu tư công năm 2019.

đ) Thu hồi khoản kinh phí 1.759 tỷ đồng đã bổ sung uỷ thác Quỹ Phát triển đất (qua Quỹ Đầu tư phát triển Thành phố) để thực hiện ứng vốn giải phóng mặt bằng Dự án Vành đai 4 tại Nghị quyết số 13/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của HĐND Thành phố.

2. Về nguồn vốn đầu tư ngân sách năm 2024

a) *Về bổ sung vào kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 và cấp bổ sung vốn điều lệ cho Quỹ đầu tư phát triển Thành phố (gọi tắt là Quỹ) với số kinh phí là 552,478 tỷ đồng từ nguồn thu hồi vốn ngân sách Thành phố đầu tư tại các dự án cấp nước hoặc hạng mục cấp nước, hạng mục điện bàn giao cho các đơn vị quản lý, khai thác, sử dụng sau đầu tư trên địa bàn thành phố Hà Nội theo Quyết định số 21/2012/QĐ-UBND ngày 14/08/2012 (đã nộp vào ngân sách năm 2023):* Đề xuất bổ sung vào Kế hoạch đầu tư công trung hạn để bổ sung cho vốn điều lệ cho Quỹ; thời điểm đề xuất cấp vốn điều lệ bổ sung cho Quỹ (trong năm 2024 - sau khi rà soát nguồn, kế hoạch tài chính hoạt động giai đoạn 2021-2025 và kết quả giải ngân của Quỹ trong năm 2023 và các năm qua).

b) *Về việc thực hiện các dự án sử dụng vốn ngân sách cấp Thành phố hỗ trợ mục tiêu cấp huyện thực hiện 02 chương trình mục tiêu quốc gia, Kế hoạch đầu tư 03 lĩnh vực và xây dựng hạ tầng kinh tế, ban chỉ huy quân sự cấp xã*

- Tại kế hoạch đầu năm 2024, đề xuất phân bổ kế hoạch vốn chi tiết cho các dự án đảm bảo phù hợp với Nghị quyết của HĐND Thành phố đã phê duyệt là 5.819,593 tỷ đồng. Đối với các khoản kinh phí chưa đủ điều kiện phân bổ chi tiết là 4.225,605 tỷ đồng: Giao UBND Thành phố trình phân bổ chi tiết ngay sau khi được Thành ủy, HĐND Thành phố thông qua chủ trương và thực hiện rà soát kỹ lưỡng, hoàn thành tại kỳ họp đầu năm 2024.

- UBND Thành phố đề xuất: (1) Cho phép di tích dự kiến triển khai 02 giai

đoạn 2021-2025 và sau năm 2025, các di tích triển khai giai đoạn sau năm 2025 được đẩy lên thực hiện trong giai đoạn 2021-2025 (các đơn vị đề xuất bổ sung 2.106 tỷ đồng trong kế hoạch trung hạn); (2) Rà soát các dự án có đề xuất bổ sung kế hoạch vốn trung hạn 2021-2025, đồng thời với việc rà soát các trường học công lập phải công nhận lại chuẩn quốc gia giai đoạn 2024-2025 trên địa bàn Thành phố, xem xét, cân đối nguồn lực ngân sách các cấp trong kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm 2021-2025 và kế hoạch đầu tư công năm 2024, năm 2025, phấn đấu hoàn thành chỉ tiêu tỷ lệ trường học công lập đạt chuẩn quốc gia theo Nghị quyết Đại hội đại biểu Thành phố lần thứ XVII.

Kết quả tổng hợp nhu cầu bổ sung kế hoạch vốn trung hạn của các đơn vị như đã nêu trên là kết quả bước đầu, trong đó, ngoài một số đơn vị đề xuất điều chỉnh điều hoà (Ba Vì, Sơn Tây, Hoài Đức, Phúc Thọ, Đông Anh), thì chỉ có 08 dự án mới, bao gồm 03 dự án trường mầm non, tiểu học của quận Hoàng Mai (dự án trường THPT Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai được tổng hợp đề xuất bổ sung vốn trong nhóm các trường trung học phổ thông); 05 dự án di tích. Mức kinh phí đề xuất bổ sung kế hoạch trung hạn ở các địa bàn hiện nay là khác nhau.

UBND Thành phố tiếp tục chỉ đạo rà soát: (i) Các quận, huyện, thị xã rà soát, báo cáo khả năng, tiến độ thực hiện, lý do về sự thay đổi quy mô, đề xuất bổ sung dự án, đề xuất kế hoạch vốn ngân sách cấp Thành phố hỗ trợ mục tiêu; báo cáo việc cân đối nguồn lực của các đơn vị đối với nhiệm vụ này trong thời gian qua và khả năng cân đối trong thời gian tới đối với các dự án sử dụng vốn ngân sách Thành phố hỗ trợ mục tiêu; (ii) Sở Văn hoá, Thể thao chủ trì, phối hợp với các huyện, thị xã rà soát về đề xuất đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án ngay trong giai đoạn 2021-2025 đối với nhóm dự án: di tích dự kiến thực hiện trong 02 giai đoạn 2021-2025 và sau năm 2025, di tích dự kiến thực hiện sau năm 2025; đồng thời rà soát, xác định sự cấp thiết, tiến độ, khả năng hoàn thành của các dự án di tích để cân đối nguồn lực phù hợp với khả năng cân đối ngân sách cấp; (iii) Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các huyện, thị xã và quận Hoàng Mai rà soát về việc các dự án điều chỉnh tăng quy mô, tổng mức đầu tư, các dự án bổ sung; đồng thời với việc rà soát các trường học công lập phải công nhận lại chuẩn quốc gia giai đoạn 2024-2025 trên địa bàn Thành phố, xem xét, cân đối nguồn lực ngân sách các cấp trong kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm 2021-2025 và kế hoạch đầu tư công năm 2024, năm 2025, phấn đấu hoàn thành chỉ tiêu tỷ lệ trường học công lập đạt chuẩn quốc gia theo Nghị quyết Đại hội đại biểu Thành phố lần thứ XVII; (iv) Các Sở: Tài chính, Quy hoạch - Kiến trúc, Xây dựng và các sở liên quan theo chức năng, nhiệm vụ rà soát về nguồn lực của các đơn, về quy hoạch, quy mô, chất lượng công trình.

Trên cơ sở rà soát các dự án, Ban cán sự đảng UBND Thành phố sẽ báo Thành ủy, UBND Thành phố sẽ báo cáo HĐND Thành phố việc bổ sung danh mục dự án cụ thể và kế hoạch vốn bổ sung của kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025, kế hoạch năm 2024 trong tháng 3/2024.

c) *Về kế hoạch vốn năm 2024 đối với Dự án đường Vành đai 4:* Các chủ đầu tư đề xuất kế hoạch vốn là 760 tỷ đồng (trong đó các chủ đầu tư chưa tính đến nhu cầu vốn của dự án thành phần 3). Qua rà soát và để đảm bảo phân bổ hết nguồn vốn ngân sách Trung ương hỗ trợ mục tiêu, đề xuất: Phân bổ nguồn vốn cho Dự án

Vành đai 4 là 9.114 tỷ đồng (trong đó nguồn vốn ngân sách Trung ương là 6.200 tỷ đồng (bằng trung ương giao), nguồn vốn ngân sách địa phương là 2.914 tỷ đồng).

3. Về việc cập nhật cơ cấu lại nguồn vốn của Kế hoạch năm 2023

a) Trên cơ sở kết quả giải ngân đến ngày 30/11/2023, UBND Thành phố sẽ cập nhật danh mục và kế hoạch vốn cho các dự án thực hiện cơ chế thanh toán linh hoạt (như: chuẩn bị đầu tư; lập thiết kế kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công, lập dự toán; bồi thường, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; quyết toán dự toán hoàn thành) và báo cáo HĐND Thành phố tại Báo cáo giải trình bổ sung theo ý kiến thẩm tra của các Ban HĐND Thành phố.

b) UBND Thành phố đề xuất cơ cấu lại nguồn vốn năm 2023: Tiếp tục rà soát, hoàn trả số vốn đã ứng qua Quỹ phát triển đất ủy thác qua Quỹ Đầu tư phát triển Thành phố để phục vụ công tác giải phóng mặt bằng dự án Vành đai 4 - Vùng Thủ đô (đã ứng và giải ngân là 2.749,572 tỷ đồng) từ các nguồn vốn sau: (1) Nguồn thưởng vượt thu ngân sách trung ương năm 2022 (đã dự nguồn hoàn trả tại Nghị quyết 27/ND-HĐND ngày 08/12/2023 là 1.022,2 tỷ đồng); (2) Nguồn vốn bổ sung cho công tác bồi thường, hỗ trợ tái định cư khi nhà nước thu hồi đất (GPMB) thanh toán linh hoạt còn lại chưa thông báo cho các dự án (đến thời điểm báo cáo còn 1.761,363 tỷ đồng).

Số vốn còn lại chưa phân bổ chi tiết và dự kiến không giải ngân hết của kế hoạch vốn năm 2023 đề xuất cân đối bố trí cho dự án Vành đai 4 đảm bảo nguồn vốn thực hiện dự án.

Tại Thông báo kết luận số 433-TB/BCSD ngày 14/11/2023, Ban cán sự đảng UBND Thành phố đã thống nhất “Báo cáo về tình hình thực hiện Kế hoạch đầu tư công năm 2023; Xây dựng Kế hoạch đầu tư công năm 2024 và cập nhật tình hình thực hiện Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 cấp Thành phố”.

Ngày 15/11/2023, Thường trực Thành ủy đã họp xem xét chủ trương đối với “Báo cáo về tình hình thực hiện Kế hoạch đầu tư công năm 2023; Xây dựng Kế hoạch đầu tư công năm 2024 và cập nhật tình hình thực hiện Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 cấp Thành phố”. Ban cán sự đảng UBND Thành phố đã tiếp thu, hoàn thiện báo cáo Ban Thường vụ Thành ủy và Ban Thường vụ Thành ủy đã họp xem xét chủ trương ngày 17/11/2023. Theo Quy chế làm việc số 09-QC/TU ngày 22/6/2023 của Thành ủy Hà Nội, Ban cán sự đảng UBND Thành phố hoàn thiện trên cơ sở tiếp thu ý kiến của Ban Thường vụ Thành ủy, báo cáo Ban Chấp hành Đảng bộ Thành phố xem xét chủ trương trước khi UBND Thành phố báo cáo HĐND Thành phố.

Tuy nhiên, thực hiện Thông báo số 45/TB-HĐND ngày 10/11/2023 của HĐND Thành phố về nội dung, thời gian và công tác chuẩn bị tổ chức kỳ họp chuyên đề (kỳ họp thứ 14) HĐND Thành phố Hà Nội khóa XVI, nhiệm kỳ 2021-2026 và tiếp thu ý kiến của Ban Thường vụ Thành ủy, UBND Thành phố kính trình HĐND Thành phố tình hình thực hiện Kế hoạch đầu tư công năm 2023; xây dựng Kế hoạch đầu tư công năm 2024 và cập nhật tình hình thực hiện Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 cấp Thành phố. Ban cán sự đảng UBND Thành phố sẽ báo cáo Ban Chấp hành Đảng bộ Thành phố theo Quy chế làm việc số 09-QC/TU ngày 22/6/2023 của Thành ủy Hà Nội và UBND Thành phố sẽ giải trình, bổ sung với HĐND Thành phố các nội dung theo kết luận của Ban Chấp hành Đảng bộ Thành phố (nếu có).

Ủy ban nhân dân Thành phố kính trình Hội đồng nhân dân Thành phố xem xét, thông qua./. *18/*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Thành ủy;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các PCT UBND Thành phố;
- Văn phòng Thành ủy;
- Ban KTNS-HĐND Thành phố;
- Các Sở KH&ĐT, TC;
- VPUB: CVP, các PCVP, KTTH,
các phòng chuyên viên;
- Lưu: VT, KTTH *18/*

60

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Hà Minh Hải